

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai vắc xin bại liệt tiêm (IPV)**  
**trong tiêm chủng mở rộng tỉnh Bắc Giang năm 2018**

Căn cứ Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020; và Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020;

Thực hiện Công văn số 1172/VSDTTU-TCQG ngày 17/8/2018; Công văn số 1228/VSDTTU-TCQG ngày 28/8/2018 của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương về việc triển khai vắc xin bại liệt tiêm (IPV) trong Tiêm chủng mở rộng trên toàn quốc, Sở Y tế Bắc Giang xây dựng Kế hoạch triển khai vắc xin bại liệt tiêm (IPV) trong Tiêm chủng mở rộng tại tỉnh với các nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Trẻ em đủ 5 tháng tuổi (sinh từ 01/3/2018) trong toàn tỉnh được tiêm 1 mũi vắc xin bại liệt (IPV) trong Chương trình tiêm chủng mở rộng, giúp tăng cường miễn dịch phòng chống bệnh bại liệt polio.

**2. Yêu cầu**

- Triển khai trên quy mô toàn tỉnh, đảm bảo  $\geq 95\%$  trẻ đủ 5 tháng tuổi tại các xã phường, thị trấn được tiêm 1 mũi vắc xin bại liệt (IPV) trong Chương trình TCMR.

- Thực hiện đúng quy định về an toàn tiêm chủng theo hướng dẫn tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và các văn bản quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng.

**II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN, VẮC XIN TRIỂN KHAI**

**1. Đối tượng**

Đối tượng tiêm vắc xin IPV được triển khai trên toàn tỉnh trong năm 2018 được tính là trẻ đủ 5 tháng tuổi (*trẻ sinh từ ngày 01/3/2018*)

**2. Phạm vi và thời gian triển khai:**

- *Phạm vi triển khai:*

Vắc xin IPV được triển khai tại 10/10 huyện, thành phố, tất cả các điểm TCMR tại các Trạm Y tế xã/phường/thị trấn.

- *Thời gian triển khai:*

Tổ chức tiêm vắc xin IPV cho trẻ: 2 tháng một lần. Trong năm 2018 sẽ tổ chức tiêm IPV vào tháng 10 và tháng 12, từ ngày 10-15 của tháng, ngày cụ thể do địa phương ấn định (*vắc xin đóng 10 liều/lọ, trong khi đối tượng tiêm vắc xin IPV hàng tháng tại các điểm tiêm chủng không nhiều, vì vậy tổ chức tiêm 02 tháng một lần để giảm hao phí vắc xin, đảm bảo định mức sử dụng là 1,2 theo yêu cầu của Trung ương*).

### **3. Giới thiệu vắc xin Bại liệt tiêm (IPV)**

- Nhà sản xuất: Công ty Sanofi Pasteur, Pháp sản xuất, có tên thương mại là IMOVAX POLIO.

- Vắc xin đã được cấp đăng ký ký lưu hành tại Việt Nam và được Bộ Y tế cho phép sử dụng trong Tiêm chủng mở rộng.

- Vắc xin IPV đã được tiêm tại: Điện Biên, Gia Lai, Phú Yên và Vĩnh Long trong tháng 6-7/8/2018.

- Dạng trình bày: Vắc xin IPV đóng 10 liều/ lọ (5ml) đã được cấp số đăng ký tại Việt Nam số QLVX-879-15, ngày 15/7/2015.

- Dự án TCMR sẽ cung ứng vắc xin IPV cho TCMR các khu vực theo định mức sử dụng đã được GAVI viện trợ là 1,2.

- Mục đích sử dụng: Tăng cường miễn dịch bảo vệ đối với vi rút bại liệt týp 1, 3, đồng thời gây miễn dịch chủ động đối với týp 2 cho những trẻ đã sử dụng 3 liều bOPV (týp1, 3).

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

- Xây dựng kế hoạch triển khai trên địa bàn toàn tỉnh, đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các tuyến xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tiêm IPV.

- Rà soát và xây dựng phương án bổ sung cán bộ cho các điểm tiêm chủng tại các xã/phường/thị trấn để triển khai tiêm chủng.

- Tăng cường Đội cấp cứu lưu động tại Trung tâm Y tế các huyện/thành phố sẵn sàng cấp cứu khi có sự cố xảy ra (*đội cấp cứu gồm: 01 Bác sỹ, 02 Điều dưỡng/kỹ thuật viên và ô tô, trang thiết bị, thuốc phục vụ cấp cứu*).

### **2. Hoạt động chuyên môn**

#### **2.1. Tổ chức tập huấn chuyên môn**

Thực hiện trong tháng 9/2018.

#### **\* Tại tuyến tỉnh:**

Tổ chức 01 hội nghị triển khai tập huấn sử dụng vắc xin bại liệt tiêm (IPV) trong chương trình TCMR. Thành phần tham dự Hội nghị cụ thể như sau:

- Đại biểu tuyến tỉnh gồm:

+ 01 Lãnh đạo Sở Y tế;

+ 01 Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ Y;

- + BVĐK tỉnh: Trường phòng Kế hoạch tổng hợp và 01 bác sĩ HSCC nhi;
- + BV Sản - Nhi Bắc Giang: Trường phòng Kế hoạch và 01 bác sĩ khoa HSCC nhi;
- + BVĐKKV Lục Ngạn: Trường phòng Kế hoạch tổng hợp và 01 bác sĩ HSCC nhi;
- + Trung tâm KSBT: 01 Lãnh đạo; trưởng khoa Kiểm soát bệnh truyền nhiễm và 01 cán bộ chuyên trách tiêm chủng;
- Đại biểu tuyến huyện, gồm:
  - + Phòng Y tế: 01 Lãnh đạo;
  - + BVĐK các huyện: 01 Lãnh đạo và 01 bác sĩ khoa Hồi sức cấp cứu;
  - + Trung tâm Y tế các huyện/TP: 01 Lãnh đạo, Trưởng khoa kiểm soát dịch bệnh /HIV hoặc cán bộ chuyên trách về TCMR.
  - Giảng viên: Cán bộ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.
  - Thời gian: **Trước ngày 12/9/2018** (cụ thể sẽ gửi công văn mời đại biểu).

**\* Tại tuyến huyện:**

Mỗi huyện/thành phố tổ chức 01 lớp tập huấn hướng dẫn sử dụng vắc xin bại liệt tiêm (IPV) cho các cán bộ làm công tác tiêm chủng tuyến huyện và xã.

- Giảng viên: Là Lãnh đạo và cán bộ của TTYT đã tham gia Hội nghị triển khai tập huấn sử dụng vắc xin bại liệt tiêm (IPV) tại tỉnh.

- Thời gian và địa điểm: Triển khai **xong trước 30/9/2018** (TTYT các huyện/TP xây dựng kế hoạch tập huấn, gửi Sở Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật để theo dõi tiến độ thực hiện).

**2.2. Tổ chức tuyên truyền:** Thực hiện trong tháng 9 - 10/2018.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, và Trung tâm Y tế các huyện, thành phố phối hợp với các đơn vị truyền thông tổ chức tuyên truyền về kế hoạch, thời gian, đối tượng sử dụng vắc xin bại liệt tiêm (IPV), các thông tin, lợi ích của việc sử dụng vắc xin mới để người dân hiểu và đưa con, đến tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

**2.3. Điều tra và tổng hợp đối tượng:** (theo phụ lục 1 gửi kèm kế hoạch)

Trung tâm Y tế các huyện, thành phố chỉ đạo các xã, phường, thị trấn điều tra, lập danh sách đối tượng trẻ đủ 5- 6 tháng tuổi trên địa bàn (trẻ sinh từ ngày 01/3/2018), tổng hợp đối tượng cần tiêm chủng gửi về Khoa Kiểm soát bệnh truyền nhiễm, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh **trước ngày 20/9/2018** theo địa chỉ email: ksbtbacgiang@gmail.com, để Trung tâm xây dựng kế hoạch cấp vắc xin cho các đơn vị.

**2.4. Đảm bảo vắc xin, vật tư:**

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh: Là đầu mối tiếp nhận vắc xin, vật tư từ Chương trình TCMR miền Bắc; đảm bảo hệ thống dây chuyền lạnh phục vụ

việc bảo quản vắc xin từ tỉnh đến điểm tiêm chủng theo quy định của chương trình; thực hiện việc cấp phát vắc xin theo quy định.

- Trung tâm Y tế các huyện/thành phố: Báo cáo tổng hợp nhu cầu dự trữ vắc xin IPV của các xã, phường, thị trấn đồng thời xây dựng kế hoạch tiếp nhận vắc xin IPV từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và tiến hành cấp phát cho các xã/phường/thị trấn;

+ Trạm Y tế các xã/phường/thị trấn nhận vắc xin, vật tư tiêm chủng và bảo quản theo quy định.

### **2.5. Tổ chức buổi tiêm chủng:**

Thực hiện tiêm chủng an toàn theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế. Cuối mỗi buổi tiêm chủng cần rà soát đối tượng chưa được tiêm, có kế hoạch tiêm bổ sung, đảm bảo không để sót đối tượng.

- Thực hiện khám sàng lọc chặt chẽ và tư vấn đầy đủ trước khi tiêm chủng, theo Quyết định 2301/QĐ-BYT ngày 12/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em.

- Hướng dẫn bà mẹ cách chăm sóc, theo dõi trẻ sau tiêm chủng (*theo dõi tại Trạm Y tế 30 phút và về nhà tiếp tục theo dõi 24-48 giờ*), khi có dấu hiệu bất thường như: Sốt cao  $>39^{\circ}\text{C}$ , co giật, khó thở, tím tái, phát ban, quấy khóc dai dẳng, nôn trớ, bú kém,... đưa trẻ ngay đến cơ sở y tế, không tự ý sử dụng thuốc tại nhà.

- Mỗi điểm tiêm chủng phải có tối thiểu 01 hộp cấp cứu chống sốc; thuốc và dụng cụ trong hộp cấp cứu phải đầy đủ theo quy định của Bộ Y tế (theo Thông tư 51/2017/TT-BYT) và tài liệu hướng dẫn triển khai vắc xin bại liệt tiêm (IPV) của Dự án tiêm chủng mở rộng Quốc gia.

### **2.6. Công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo**

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ hỗ trợ kịp thời về chuyên môn, kỹ thuật tại 10 huyện/thành phố; giám sát hỗ trợ việc quản lý, sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng, đảm bảo thực hiện đúng quy định về an toàn tiêm chủng.

- Trạm Y tế gửi báo cáo về Trung tâm Y tế huyện, thành phố sau ngày tiêm chủng 03 ngày; Trung tâm Y tế tổng hợp và gửi báo cáo về Trung tâm KSBT sau khi nhận được báo cáo của tuyến xã 02 ngày; Trung tâm KSBT tổng hợp báo cáo và gửi Sở Y tế, TCMR miền Bắc sau 02 ngày (*Biểu mẫu báo cáo theo phụ lục 2*).

## **IV. KINH PHÍ**

Kinh phí triển khai từ Trung ương và nguồn kinh phí địa phương.

- Nguồn kinh phí Trung ương: Đảm bảo vắc xin, vật tư tiêm chủng.

- Nguồn kinh phí địa phương: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật căn cứ ngân sách địa phương được cấp năm 2018 và tình hình thực tế, bố trí kinh phí cho các hoạt động tập huấn tại địa phương theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng

kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016-2020.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh**

- Tham mưu Sở Y tế xây dựng kế hoạch và chịu trách nhiệm chủ trì trong việc triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn toàn tỉnh.

- Làm đầu mối tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai tiêm vắc xin IPV; phối hợp tuyên truyền, đảm bảo đầy đủ vắc xin, vật tư,... để triển khai hiệu quả, đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tổng hợp đối tượng, nhu cầu vắc xin, vật tư, tổ chức cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng, bảo đảm cho các huyện, thành phố triển khai kế hoạch tiêm vắc xin IPV trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phân công cán bộ kiểm tra, giám sát hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới, đảm bảo an toàn tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị, cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn, tuyên truyền sâu rộng đến mọi người dân về lợi ích của việc tiêm vắc xin đầy đủ và đúng lịch.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tổng hợp, báo cáo kết quả tiêm chủng và tình hình sử dụng vắc xin IPV theo mẫu báo cáo gửi kèm kế hoạch.

- Tổng hợp báo cáo đánh giá rút kinh nghiệm và tiếp tục triển khai trong thời gian tiếp theo.

### **2. Đối với các bệnh viện (BVĐK tỉnh, BV Sản - Nhi, BVĐKKV Lục Ngạn, BVĐK các huyện)**

- Thành lập và kiện toàn lại đội cấp cứu lưu động, cung cấp số điện thoại theo danh sách của đội cấp cứu lưu động để sẵn sàng đáp ứng, xử trí các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng (nếu có); phân công đội cấp cứu phụ trách theo cum xã, phường, thị trấn, sẵn sàng đáp ứng khi có sự cố xảy ra trong ngày tiêm chủng.

- Thu dung, điều trị, cấp cứu và xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng tại bệnh viện.

### **3. Trung tâm Y tế các huyện/thành phố**

- Xây dựng kế hoạch triển khai của huyện; chỉ đạo hướng dẫn các Trạm Y tế xây dựng kế hoạch triển khai tiêm vắc xin IPV trên địa bàn.

- Làm đầu mối tổ chức tập huấn triển khai tiêm vắc xin IPV trên địa bàn, phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng trên địa bàn tuyên truyền về vắc xin IPV, lịch tiêm, đối tượng tiêm, lợi ích của tiêm chủng; đảm bảo đầy đủ nhân lực, vật tư, trang thiết bị và vắc xin để triển khai;

- Tăng cường đội cấp cứu lưu động để sẵn sàng xử trí các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật cho tuyến dưới trong thời gian diễn ra tiêm chủng, đảm bảo an toàn và đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Tổng hợp kết quả triển khai tiêm vắc xin IPV và gửi báo cáo về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đúng thời gian quy định (*Phụ lục 2*).

#### **4. Trạm Y tế các xã/phường/thị trấn**

- Xây dựng kế hoạch triển khai tại địa phương, báo cáo UBND xã/phường/thị trấn.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể tại địa phương triển khai thực hiện các hoạt động tuyên truyền về lịch tiêm, đối tượng tiêm vắc xin IPV và lợi ích của việc tiêm vắc xin IPV.

- Thực hiện báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai vắc xin bại liệt tiêm (IPV) trong tiêm rộng tỉnh Bắc Giang năm 2018. Sở Y tế yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt các nội dung nêu trên, đảm bảo triển khai tiêm vắc xin IPV an toàn, hiệu quả và đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra ./.

#### **Nơi nhận:**

- Lưu: VT, NVY.

#### **Bản điện tử:**

- Cục YTDP (B/cáo) ;
- Văn phòng TCMR Quốc gia, miền Bắc (B/cáo) ;
- UBND tỉnh (B/cáo) ;
- UBND các huyện/TP ( Ph/hợp);
- Lãnh đạo SYT (B/cáo);
- Trung tâm KSBT;
- BVĐK tỉnh;
- BV Sản – Nhi Bắc Giang;
- BV ĐKKV Lục Ngạn;
- BV ĐK huyện;
- TTYT các huyện/TP..

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phan Văn Sinh**

## Phụ lục 1

### DỰ KIẾN VẮC XIN IPV VÀ VẬT TƯ TIÊM CHỦNG NĂM 2018

Trạm Y tế xã/phường/thị trấn:..... Huyện/thành phố:.....

#### 1. Cách tính vắc xin và vật tư triển khai tiêm

Cách tính căn cứ vào: Số đối tượng tiêm chủng; số mũi tiêm chủng; tỷ lệ tiêm chủng; hình thức tổ chức tiêm chủng; hệ số sử dụng vắc xin, vật tư (Định mức); Số tồn vắc xin, vật tư:

- Vắc xin IPV (10liều/lọ) = Số đối tượng x Tỷ lệ tiêm % x Số mũi tiêm chủng x 1,2 - Số liều vắc xin IPV còn tồn (số vắc xin trong lọ không sử dụng hết)

- BKT (0,5 ml) = Số đối tượng x tỷ lệ % x số mũi tiêm x 1,1

- Hộp AT = Tổng số BKT : 100 x 1,1

- Lưu ý: dự trữ đủ vắc xin để tiêm bù đủ mũi cho trẻ < 1 tuổi (trẻ đủ 5 tháng tuổi trở lên).

#### 2. Nhu cầu vắc xin IPV và vật tư tiêm chủng năm 2018 (tiêm đợt tháng 10/2018 )

| STT         | Tên huyện/thành phố | Số trẻ đủ 5 tháng tuổi tiêm vắc xin IPV trong tháng 10/2018 | Số vắc xin (liều) | Số BKT 0,5ml (cái) | Số hộp an toàn 5 lít (cái) |
|-------------|---------------------|---|-------------------|--------------------|----------------------------|
| 1           | Tp Bắc Giang        |   |                   |                    |                            |
| 2           | Sơn Động            |   |                   |                    |                            |
| 3           | Lục Ngạn            |   |                   |                    |                            |
| 4           | Lục Nam             |   |                   |                    |                            |
| 5           | Lạng Giang          |   |                   |                    |                            |
| 6           | Tân Yên             |   |                   |                    |                            |
| 7           | Yên Thế             |   |                   |                    |                            |
| 8           | Yên Dũng            |   |                   |                    |                            |
| 9           | Việt Yên            |   |                   |                    |                            |
| 10          | Hiệp Hòa            |   |                   |                    |                            |
| <b>Tổng</b> |                     |   |                   |                    |                            |

Lưu ý: Đối tượng tiêm chủng vào đợt tiêm tháng 10/2018 là: Tất cả những trẻ sinh từ 01/3/2018 đến tháng 5/2018 (nếu trẻ sinh vào tháng 5/2018 thì ngày sinh nhỏ hơn hoặc bằng ngày tiêm chủng thì mới đủ 5 tháng)

Ngày tháng năm 2018

Người lập

Lãnh đạo đơn vị

**Phụ lục 2****BÁO CÁO SỬ DỤNG VẮC XIN IPV CHO TRẺ DƯỚI 1 TUỔI (trẻ đủ 5 tháng tuổi)**

Trạm Y tế xã/phường/thị trấn:..... Huyện/thành phố:.....

| STT         | Địa phương | Tình hình sử dụng vắc xin IPV (liều) |            | Kết quả tiêm vắc xin IPV |                        | Số ca PUSTC                              |           |                        |                      |                              |
|-------------|------------|--------------------------------------|------------|--------------------------|------------------------|--|-----------|------------------------|----------------------|------------------------------|
|             |            | Số nhận trong tháng                  | Số sử dụng | Số đối tượng trong tháng | Số đối tượng được tiêm | Phản ứng thông thường sau tiêm chủng (*) |           |                        |                      | Tai biến nặng sau tiêm chủng |
|             |            |                                      |            |                          |                        | Tổng số ca có biểu hiện phản ứng         | Sốt <39°C | Sung, đau tại chỗ tiêm | Các triệu chứng khác |                              |
|             |            |                                      |            |                          |                        |  |           |                        |                      |                              |
|             |            |                                      |            |                          |                        |  |           |                        |                      |                              |
|             |            |                                      |            |                          |                        |  |           |                        |                      |                              |
|             |            |                                      |            |                          |                        |  |           |                        |                      |                              |
|             |            |                                      |            |                          |                        |  |           |                        |                      |                              |
|             |            |                                      |            |                          |                        |  |           |                        |                      |                              |
|             |            |                                      |            |                          |                        |  |           |                        |                      |                              |
|             |            |                                      |            |                          |                        |  |           |                        |                      |                              |
| <b>Cộng</b> |            |                                      |            |                          |                        |  |           |                        |                      |                              |

(\*) Tổng hợp số trường hợp phản ứng thông thường sau tiêm chủng.

Ngày tháng năm 2018

Người lập báo cáo

Lãnh đạo đơn vị